

UBND PHƯỜNG DƯƠNG NỘI
TRƯỜNG TIỂU HỌC DƯƠNG NỘI B

Số: 10/QĐ-THDNb

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

-----o0o-----

Dương Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán số liệu thu – chi tài chính các khoản thu khác, thu thỏa thuận học kỳ I năm học 2025 – 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC DƯƠNG NỘI B

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ biên bản họp hội đồng trường công khai quyết toán số liệu thu – chi tài chính các khoản thu khác, thu thỏa thuận học kỳ I năm học 2025 – 2026;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai quyết toán số liệu thu – chi tài chính các khoản thu khác, thu thỏa thuận học kỳ I năm học 2024 - 2025 (theo biểu mẫu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Giao ban giám hiệu, Phòng tài vụ, tập thể CB-GV-NV trong trường có liên quan thực hiện Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Phòng KT; Lưu VT

KT THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Bùi Thị Phương Hòa

BIỂU CÔNG KHAI THU - CHI TÀI CHÍNH
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025 - 2026

DVT: đồng

STT	Nội dung	Số dư đầu kỳ	Số thu trong kỳ	Số chi trong kỳ	Số dư cuối kỳ	Ghi chú
I	Các khoản thu theo quy định	-	2.394.714.500	2.383.560.939	11.153.561	
1	Dịch vụ chăm sóc bán trú	-	741.307.500	741.307.500	-	
2	Dịch vụ TTB phục vụ bán trú	-	97.544.000	97.544.000	-	
3	Dịch vụ trông giữ sau giờ học CK	-	389.640.000	386.089.439	3.550.561	
4	Tiền ăn	-	951.045.000	943.455.000	7.590.000	
5	Nước uống	-	54.288.000	54.275.000	13.000	
6	Dịch vụ HĐGD kỹ năng sống	-	160.890.000	160.890.000	-	
II	Các khoản thu theo thỏa thuận	717.799	246.331.000	245.587.594	1.461.205	
1	Tiếng Anh làm quen, bổ trợ	-	46.875.000	46.875.000	-	
2	CLB Aerobic	-	47.322.000	47.322.000	-	
3	CLB võ thuật	-	13.068.000	13.068.000	-	
4	CLB Tiếng Anh - Toán	-	40.920.000	40.920.000	-	
5	CLB Tiếng Anh - Khoa học	-	17.805.000	17.805.000	-	
6	CLB STEM	717.799	63.576.000	62.832.594	1.461.205	
7	Số liên lạc điện tử Enetviet	-	16.765.000	16.765.000	-	

Người lập biểu



Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Dương Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2026



Phó Hiệu trưởng



Bùi Thị Phương Hòa